

Tài liệu Huỳnh Toàn

Đề thi & Đáp án Trò chơi Nhỏ

PHẦN 1: chọn 1 trong 16 câu sau:

Câu 1. Là một hoạt náo viên – Hướng dẫn viên du lịch, anh (chị) hãy trình bày và phân tích các bước tổ chức trò chơi sinh hoạt tập thể đối với khách du lịch.

1. Ổn định :

Để tập trung sự chú ý của vòng tròn (người tham gia chơi), người quản trò cần tạo sự tập trung, ổn định bằng hai yếu tố : tiếng động (thường gặp) và hình dáng.

2. Giới thiệu trò chơi :

Có thể lồng trò chơi vào các câu chuyện cổ tích, chuyện vui để tạo sự hào hứng, hứng thú. Tuy nhiên cần ngắn gọn và hấp dẫn.

3. Hướng dẫn cách chơi, luật chơi :

Tùy theo mỗi trò chơi mà quản trò linh động hướng dẫn. Chơi thử (chơi nháp)

4. Chơi :

- Khi chơi người quản trò nên cùng chơi với vòng tròn để tránh khoảng cách và động viên khích lệ người chơi cần trọng tài.
- Khi chơi người quản trò phải quan sát người chơi (vòng tròn) nhất là khi chơi với trẻ em để biết được thái độ, cử chỉ, phong cách ... từ đó giáo dục điều chỉnh phong cách của mình (quản trò).
- Trong quá trình chơi, quản trò có thể chuyển hướng khác với dự kiến ban đầu một ít thì người quản trò nên linh động khéo léo dẫn dắt. Đừng quá nguyên tắc, cứng nhắc làm mất vui, mất không khí sinh hoạt.
- Người quản trò phải công bằng xử lý tình huống một cách khách quan, không thiên vị, không quá dễ dãi.
- Tác phong người quản trò phải chuẩn mực, ngôn ngữ phải sử dụng phạm không thô thiển, phong cách vui tươi, dí dỏm, duyên dáng.
- Trò chơi hình phạt : Hãy quan niệm hình phạt là một trò chơi nhỏ, đừng nên bắt ép quá đáng mà nên khuyến khích động viên người bị phạt tham gia.

5. Ngừng đúng lúc : Cần phải biết lúc nào ngừng trò chơi (do kinh nghiệm quan sát, kinh nghiệm chơi). Đảm bảo sức khỏe cho người chơi, tạo sự luyến tiếc cho lần chơi sau. Đừng để người chơi nhàm chán, than mệt và chán chơi.

Câu 2. Là một hoạt náo viên – Hướng dẫn viên du lịch, anh (chị) hãy trình bày và phân tích: ý nghĩa, mục đích, vai trò, tác dụng của trò chơi sinh hoạt tập thể đối với khách du lịch.

1. Ý nghĩa:

- Phát huy giá trị của trò chơi sinh hoạt tập thể trong sinh hoạt cộng đồng
- Giúp mỗi con người luôn yêu quê hương, đất nước.... Có những tình cảm tốt đẹp trong đời sống sinh hoạt hằng ngày

2. Mục đích

- Giáo dục rèn luyện mỗi thành viên trong tập thể.
- Thay đổi hành vi nhận thức, thái độ của mỗi con người thông qua các hoạt động tập thể

3. Yêu cầu:

- An toàn - hấp dẫn - bổ ích – ấn tượng – phong phú.
- Chấp hành ý thức kỷ luật cao nhất.

3. Vai trò

- Là nơi, là thước đo để đánh giá lao động của người quản trò trong tập thể.
- Tô vịnh hình ảnh hạt nhân nòng cốt trong tập thể

4. Tác dụng

- Xây dựng lực lượng đại chúng để lôi cuốn vào hoạt động tập thể
- Phát hiện và bồi dưỡng tài năng.

Câu 3. Là một hoạt náo viên – Hướng dẫn viên du lịch, anh (chị) hãy trình bày và phân tích: những yếu tố cần có và cần tránh của người quản trò.

Điều cần có của người quản trò :

- *Tính sư phạm* : vì trò chơi cũng là hình thức *giáo dục* cho nên người quản trò phải biết qua trò chơi mà trang bị cho đối tượng mình điều gì, ngoài ra còn có tính công minh, biết thuyết phục mọi người, ... qua từng cử chỉ, hành vi của mình, qua cách mời gọi người chơi.

- *Tính phán đoán và quan sát nhanh* : để ứng xử kịp thời các tình huống để trò chơi diễn ra thành công. *Biết nhiều trò chơi, biết sáng tạo, sáng tác trò chơi.*

- *Các đặc điểm khác* : có giọng nói to, rõ, nói đủ lời, biết nói ngắn gọn, biết nói đùa, nói có duyên, ... phải có tính hoà đồng, tự chủ, biết kiên nhẫn, nhanh nhạy, hoạt bát.

- *Hoạt động rèn luyện thường xuyên* : Phải biết tích lũy, sưu tầm các loại trò chơi nhỏ. Tự tìm tòi sáng tạo trò chơi mới, thử nghiệm. Tập nói chuyện trước tập thể, nhất là nói đùa. Học và tích lũy nhiều kiến thức ở mọi lĩnh vực (lịch sử, văn hoá, địa lý ...) hỗ trợ lúc chơi. Thường xuất hiện trước tập thể, xem tập thể là môi trường tốt

nhất để nâng cao nghiệp vụ quản trò của mình. Tự rút kinh nghiệm kịp thời qua mỗi trò chơi mà mình đã thực hiện.

Điều cần tránh của người quản trò :

- Trò chơi khi chơi phải đi từ dễ đến khó, từ đơn giản đến phức tạp, không nên làm ngược đặc điểm đó.

- Phạt trong lúc chơi trò chơi nhỏ là cách nhắc nhở nhau đồng thời qua đó động viên người chơi cố gắng hơn nên hình phạt nhẹ nhàng, tế nhị ... tránh trở thành nhục hình cho người chơi sai.

- Lúc chơi mọi người đều bình đẳng trước luật chơi. Nên tránh hiện tượng thiên vị, hoặc cố tình bắt cho được 1 người nào đó vì ý định riêng của người quản trò.

- Tránh không chơi những trò chơi nhỏ khi mình không đủ hoặc không vững kiến thức về nội dung đó (TD : đường Nguyễn Văn Tèo).

- Tránh xem trò chơi nhỏ chỉ đơn thuần về mặt giải trí vì như thế có khi sẽ dẫn đến phản tác dụng của trò chơi, không lành mạnh, không trí tuệ.

- Tránh mọi hiện tượng chê bai, xem thường các quản trò khác khi họ chơi không thành công. Cần có thái độ từ tốn, động viên khuyến khích để họ chơi tốt hơn. Luôn đoàn kết hỗ trợ nhau trong hoạt động, đồng thời tích cực phát hiện thêm, bồi dưỡng thêm để ngày càng có nhiều quản trò vì phong trào Đoàn, phong trào thanh niên của chúng ta.

Câu 4. Là một hoạt náo viên – Hướng dẫn viên du lịch, anh (chị) hãy trình bày và phân tích các loại hình trò chơi sinh hoạt tập thể (ví dụ: trò chơi nhỏ, lớn, trò chơi dân gian, các game show....) để chứng minh thấy được trò chơi sinh hoạt tập thể có giá trị: vui chơi giải trí đồng thời có giáo dục và rèn luyện ... đối với khách du lịch.

- *trò chơi nhỏ*: Phát huy và nâng cao hiệu ứng từng thành viên trong tập thể, tạo điều kiện cho họ gắn với tập thể trong thời gian nhanh nhất. Thông qua đó họ cảm nhận được lợi ích trong tập thể chính là được trao đổi giao tiếp vui chơi, giải trí, đồng thời họ cũng được giáo dục rèn luyện những đức tính, tính hoà đồng....trong tập thể

- *trò chơi lớn*: Phát huy và nâng cao lao động, hợp tác nhóm từng thành viên trong tập thể, giúp họ có những khả năng vượt qua thử thách... tạo điều kiện cho họ thay đổi hành vi thái độ nhận thức.

- *trò chơi dân gian*: Phát huy và nâng cao tính xã hội cộng đồng từng thành viên trong tập thể, tạo điều kiện cho họ gắn với các đặc điểm vùng miền, những giá trị lao động thông qua trò chơi được tích lũy từ năm này đến năm khác giúp họ gắn bó quê hương tình người làng xóm... thông qua các lễ hội truyền thống.

- *các game show*: Phát huy và nâng cao các phương pháp làm việc tư duy độc lập. Sau đó gắn kết nhóm thông qua những tri thức của loài người. Họ còn được thấy và hiểu các giá trị cuộc sống đích thực qua đó giúp họ nhận thức thêm những đức tính cần có của con người: lòng kiên nhẫn, tính quyết đoán...

Tóm lại một dạng hình thức trò chơi nào cũng đều mang một giá trị: vui chơi giải trí đồng thời có giáo dục và rèn luyện ...

Câu 5 . Là một hoạt náo viên – Hướng dẫn viên du lịch, anh (chị) hãy trình bày và phân tích các giá trị của trò chơi nhỏ đối với khách du lịch.

1. *Giá trị hàng đầu* của trò chơi nhỏ là giải trí, vì trò chơi nhỏ thường đem đến cho tập thể bầu không khí vui tươi, thoải mái, thân mật sau những giờ học tập, lao động, hội họp căng thẳng hay trong những buổi sinh nhật, cắm trại, tham quan, du lịch ... Ngoài ra thông qua trò chơi nhỏ cũng là dịp để mọi người hiểu biết về nhau, từ đó đưa đến sự cảm thông đoàn kết trong tập thể.

2. *Giá trị về mặt giáo dục* : Trò chơi nhỏ được xem là một phương tiện giáo dục sinh động, vì mục đích của trò chơi nhỏ là giáo dục những cá nhân cụ thể. Do vậy, người làm công tác giáo dục (quản trò) cần phải xác định được mục đích, ý nghĩa của trò chơi nhỏ, cụ thể khi chơi đem lại hiệu quả giáo dục đối với tập thể tham gia chơi.

3. *Một số giá trị khác* :

- Phát triển trí thông minh, trí tưởng tượng, óc quan sát nhạy bén, tự chủ, tháo vát, ứng xử nhanh nhẹn, khéo léo.

- Rèn luyện sức khỏe, tính chịu đựng bền bỉ, phát triển các giác quan khác.

Câu 6 . Là một hoạt náo viên – Hướng dẫn viên du lịch, anh (chị) hãy trình bày và phân tích khái niệm trò chơi nhỏ- trò chơi lớn . Cho ví dụ

1. *Trò chơi nhỏ* là một hoạt động giải trí có tính chất cộng đồng, trong đó những người tham gia đều tìm cách để đi đến một giải pháp chung được mọi người thừa nhận. Trong quá trình diễn biến trò chơi nhỏ tính tình người chơi được bộc lộ ra hết như : bạo dạn, nhút nhát, tự cao, gian lận, nóng nảy, đằm đằm, vị tha ... Vì thế, người ta sử dụng trò chơi nhỏ xem đây là một phương tiện giáo dục để phát huy những tính tốt và đồng thời sửa lại những tính xấu.

2. *Trò chơi lớn* là một hoạt động do một nhóm người tổ chức do số đông tập thể tham gia chơi theo những quy ước cụ thể diễn ra trong một không gian và thời gian nhất định, nhằm đem lại hiệu quả nào đó theo ý định của người tổ chức.

Đây là khái niệm nhìn ở góc độ tổ chức, cần nắm rõ các ý sau :

- Đây là một hoạt động do một nhóm người tổ chức vì cùng 1 thời gian tại nhiều nơi đồng loạt diễn ra nhiều hình thức chơi khác nhau nên không thể là một người tổ chức được.

- Số đông tập thể tham gia tức là : trò chơi lớn diễn ra được khi cùng lúc có nhiều nhóm nhỏ chơi, thường từ 3 nhóm trở lên, mỗi nhóm có từ 20, 30 người hoặc nhiều hơn.

- Theo những quy ước cụ thể : từ nhận tín hiệu còi, giải mật thư, cách di chuyển, hoá trang, giờ giấc, các quy định lúc chơi ... tất cả đều được thống nhất.

- Diễn ra trong một không gian, thời gian nhất định : tức địa điểm chơi đã được định sẵn chỗ nào, khoảng đường di chuyển, chỗ nào có trạm kiểm tra, chỗ nào bị tấn công, chỗ nào bị dừng lại, chỗ nào quan sát tín hiệu ... tương tự như thế thời gian cũng được định sẵn. Trạm 1 dừng bao lâu ? mật thư giải bao lâu ? trò chơi khi nào kết thúc ...

- Đem lại hiệu quả nào đó tức thông qua trò chơi người tổ chức chơi nhằm giáo dục cho người chơi điều gì ? Nội dung nào là thử thách, rèn luyện, giải trí ...?

Ngoài ra, nhìn ở góc độ khác trò chơi có thể xem như là một mô hình giáo dục đặc biệt dành cho thanh thiếu niên, nó vừa chơi, vừa học, vừa học, vừa chơi rất hiệu quả.

Câu 7. Là một hoạt náo viên – Hướng dẫn viên du lịch, anh (chị) hãy trình bày và phân tích giai đoạn nào quan trọng nhất trong 3 giai đoạn của phương pháp tổ chức trò chơi đối với khách du lịch.

Trong phương pháp tổ chức trò chơi giai đoạn nào cũng quan trọng, nhưng giai đoạn đầu là quan trọng nhất vì:

- Đó là giai đoạn chuẩn bị của các vấn đề

- Đó là vận sự khởi đầu nang

- Đó là điều kiện cần và đủ: cần có và cần thiết của các nội dung và hình thức.

- Đó là tính logic có trước có sau; đi từ dễ đến khó.

Câu 8. Là một hoạt náo viên – Hướng dẫn viên du lịch, anh (chị) hãy trình bày và phân tích những đặc điểm của trò chơi sinh hoạt tập thể đối với khách du lịch. Cho ví dụ

- Dễ chơi, dễ nói, dễ làm, dễ hiểu

- Không phân biệt giới tính, trình độ, tôn giáo, tín ngưỡng

- Tạo bầu không khí và lôi cuốn tập thể cùng làm theo.

- Các vật dụng trò chơi không cầu kì phức tạp.

Câu 9 Là một hoạt náo viên – Hướng dẫn viên du lịch, anh (chị) hãy trình bày và phân tích phân loại trò chơi dựa trên cơ sở nào ? Ví dụ 2 cách phân loại.

1. Phân loại theo sự vận động (tức trò chơi nhỏ vận động) :
 - *Trò chơi vận động* : là trò chơi vận dụng nhiều đến cơ bắp, bắt người chơi phải di chuyển nhiều.
 - *Trò chơi tĩnh* (tức trò chơi nhỏ tĩnh) : là trò chơi vận dụng nhiều đến trí óc, ít di chuyển.
2. Phân loại theo địa điểm :
 - *Trò chơi nhỏ ngoài trời* : có thể sử dụng hầu hết các trò chơi. Tuy nhiên phải chú ý sân chơi.
 - *Trò chơi nhỏ trong phòng* (hội trường, trên xe, tàu) : thường sử dụng những trò chơi tĩnh, những trò chơi mà người chơi không phải chạy nhảy, đổi chỗ ...
3. Phân loại trò chơi nhỏ theo nội dung giáo dục và rèn luyện năng khiếu : trò chơi trí tuệ, trò chơi khéo léo, trò chơi rèn luyện tính cách : tự chủ, quyết đoán, trung thực ...

Mục đích của việc phân loại trò chơi là giúp cho người quản trò lựa chọn trò chơi nhỏ cho phù hợp đối tượng địa điểm, thể trạng ...

Câu 10 Là một hoạt náo viên – Hướng dẫn viên du lịch, anh (chị) hãy trình bày và phân tích các tính chất của người quản trò đối với khách du lịch.

- Tính sư phạm: hình thức trang phục, điệu bộ, dáng đi, nét mặt; nội dung biết sử dụng các phương pháp sư phạm: diễn giải, quy nạp, logic, quan sát...
- Tính tư duy: phán đoán phân tích quan sát
- Tính nghệ thuật khác: hát, múa, kể chuyện, sử dụng nhạc cụ....
- Tính độc lập: sâu tầm, ngân hàng, sổ tay trò chơi... tạo vốn cho người quản trò

Câu 11 Là một hoạt náo viên – Hướng dẫn viên du lịch, anh (chị) hãy trình bày và phân tích hình phạt trong trò chơi được xem là một trò chơi nhỏ. Đúng hay Sai. Giải thích

- Hình phạt trong trò chơi được xem là một trò chơi nhỏ. Đúng vì:
Trong trò chơi logic luôn tạo ra trước và sau, dễ và khó, trong và ngoài, nhỏ và lớn... Là bước đệm để người quản trò sắp xếp tạo ra những tính chất như phản xạ liên tục ... Để tạo ra sự gần gũi của người chơi gắn bó với tập thể đồng thời những trò chơi hình phạt mang những động tác dí dỏm dễ thương gần gũi trong đời sống hằng ngày giúp từng thành viên trong tập thể hiểu, động viên chia sẻ lẫn nhau.

Câu 12 Là một hoạt náo viên – Hướng dẫn viên du lịch, anh (chị) hãy trình bày và phân tích các bước tổ chức trò chơi sinh hoạt tập thể đối với khách du lịch.

1. Ổn định :

Để tập trung sự chú ý của vòng tròn (người tham gia chơi), người quản trò cần tạo sự tập trung, ổn định bằng hai yếu tố : tiếng động (thường gặp) và hình dáng.

2. Giới thiệu trò chơi :

Có thể lồng trò chơi vào các câu chuyện cổ tích, chuyện vui để tạo sự háo hức, hứng thú. Tuy nhiên cần ngắn gọn và hấp dẫn.

3. Hướng dẫn cách chơi, luật chơi :

Tuỳ theo mỗi trò chơi mà quản trò linh động hướng dẫn. Có những trò chơi phức tạp cần hướng dẫn đầy đủ trước rồi mới chơi, nhưng cũng có những trò chơi đơn giản thì có thể chơi ngay, vừa chơi thử vừa giải thích, làm sao cho dễ hiểu, dễ nắm mới thu hút người chơi.

4. Chơi thử (chơi nháp) :

Rất quan trọng nhưng cần lưu ý :

- Nếu thử nhiều : khi chơi thật sẽ nhàm chán.
- Nếu không chơi thử hoặc chơi thử quá ít thì người chơi chưa nắm được cách chơi sẽ gây khó khăn cho người quản trò khi hướng dẫn chơi.

5. Chơi :

- Khi chơi người quản trò nên cùng chơi với vòng tròn để tránh khoảng cách và động viên khích lệ người chơi cần trọng tài.
- Khi chơi người quản trò phải quan sát người chơi (vòng tròn)
- Trong quá trình chơi, quản trò có thể chuyển hướng khác với dự kiến ban đầu một ít thì người quản trò
- Người quản trò phải công bằng xử lý tình huống một cách khách quan, không thiên vị, không quá dễ dãi.
- Tác phong người quản trò phải chuẩn mực, ngôn ngữ phải sử dụng không thô thiển, phong cách vui tươi, dí dỏm, duyên dáng.
- Trò chơi hình phạt : Hãy quan niệm hình phạt là một trò chơi nhỏ, đừng nên bắt ép quá đáng mà nên khuyến khích động viên người bị phạt tham gia.

6. Ngừng đúng lúc :

Cần phải biết lúc nào ngừng trò chơi (do kinh nghiệm quan sát, kinh nghiệm chơi). Đảm bảo sức khỏe cho người chơi, tạo sự luyến tiếc cho lần chơi sau. Đừng để người chơi nhàm chán, than mệt và ngán chơi.

Câu 13 Là một hoạt náo viên – Hướng dẫn viên du lịch, anh (chị) hãy trình bày và phân tích các hình thức trò chơi nào để giúp khách du lịch thay đổi về mặt hành vi, nhận thức, thái độ.

Một số hình thức trò chơi như: trò chơi lớn, trò chơi nhỏ, trò chơi dân gian, trò chơi năng động nhóm, trò chơi game show ... giúp khách du lịch thay đổi về mặt hành vi, nhận thức, thái độ

- Hành vi: thông qua hoạt động giúp cho họ thay đổi hành vi biết được cái tốt, cái xấu, cái nên làm và không nên làm...
- Nhận thức: nhận thức của mỗi con người là quá trình lâu dài thông qua trò chơi giúp họ
- Thái độ: thông qua trò chơi giúp họ có điều chỉnh thái độ phù hợp với hoàn cảnh, biểu lộ những cảm xúc có được của cá nhân trong tập thể.

Câu 14 Là một hoạt náo viên – Hướng dẫn viên du lịch, anh (chị) hãy trình bày và phân tích trò chơi sinh hoạt tập thể trò chơi sinh hoạt cộng đồng giống nhau ở chỗ nào ?

Tất cả các loại hình trò chơi, PP tổ chức, tính chất, nguyên tắc đều được thể hiện những giá trị, mục đích, yêu cầu, vai trò, tác dụng như nhau

- Trò chơi SHTT là một hoạt động không phân biệt giới tính, trình độ, tôn giáo, tín ngưỡng... hay nói cách khác ai ai cũng được quyền tham gia
- Trò chơi SH cộng đồng là một hình thức mang một đặc điểm vùng miền, sở thích ... riêng để thực hiện theo ý nghĩa mục đích... mà học đã tính trước

Câu 15 Là một hoạt náo viên – Hướng dẫn viên du lịch, anh (chị) hãy trình bày và phân tích các đặc điểm của trò chơi dân gian cho ví dụ.

- Mang một truyền thống từ đời này sang đời khác
- Không có yếu tố cải biên hay thiết lập luật chơi cách chơi khác
- Các phương tiện, vật dụng, dụng cụ mang một hình thức và một nội dung cố định
- Thường được tổ chức và hoạt động các ngày lễ hội và hội mùa
- các trò chơi luôn mang những âm thanh sắc thái...để thể hiện lên những cảm xúc riêng biệt

Câu 16 Là một hoạt náo viên – Hướng dẫn viên du lịch, anh (chị) hãy trình bày và phân tích những hình thức dí dỏm của người quản trò đối với khách du lịch.

1) Hình dáng:

- Người Quản trò khi bước ra vòng tròn, trước tập thể với hình dáng “Ngộ nghĩnh” , phong cách vui nhộn tạo nên những ấn tượng ban đầu là chi tiết quan trọng khi lần đầu “*ra mắt trở tài*”.
- Hình dáng cần phối hợp với những kiểu cách cho phù hợp với hoàn cảnh, đối tượng và trình độ nghệ thuật trong trò chơi.
- Thật là hay khi Người quản trò được “trời phú cho hình dáng hài hước
- Cử chỉ – Điều bộ:
- Điều quan trọng nhất thiết là cử chỉ điều bộ của Người quản trò thật gần gũi với người chơi. Người quản trò cần vận động với toàn cơ bất kết hợp với các giác quan, tâm lý để tạo cho mình một phong thái thư giãn thoải mái, hòa nhập với cuộc chơi, cử chỉ hóm hỉnh, điều bộ tinh nghịch, nhí nhảnh mà không gây “sock” .
- Dựa vào đặc điểm tâm lý, trạng thái người chơi biểu hiện , sắc thái qua dáng vẻ, hành động và lời nói mà Người quản trò cần chú ý để thể hiện cử chỉ, điều bộ cho chuẩn mực mà không gây căng thẳng, lố bịch.
- Cử chỉ điều bộ có thể tạo ra qua các dáng điệu, hành động theo tính chất trò chơi hoặc theo sự tự nhiên ngẫu hứng Hoặc những động tác lạ mà người chơi chưa từng thấy nhưng không gây mất thiện cảm.

2) Lời nói:

- Lời nói là một trong những quyết định tạo nên sự hài hước,
- Tùy vào đối tượng, trình độ mà ta sử dụng ngôn từ cho phù hợp, vận dụng cách biểu hiện từng hoàn cảnh khác nhau
- Cần thiết khi vận dụng một số bài hát trong quá trình chơi để tạo sự thư giãn, chuyển đổi sắc thái người chơi, hoàn cảnh
- Vận dụng những từ láy để tăng thêm phần trí tuệ, hứng thú của trò chơi, trong buổi giao lưu, tạo sự châm biếm dí dỏm, mang tính tích cực, không gây mất đoàn kết mất thiện cảm lẫn nhau
- Phong cách Sư phạm:
- Người quản trò phải có phong cách sư phạm, phong cách sư phạm được thể hiện qua lời nói, cá tính, cách cư xử và xử trí.
- Phong cách sư phạm cần phải rèn luyện và tu dưỡng, học tập từ những bậc tiền bối Quản trò cao cấp, từ những MC thành đạt...

3) Xử lý tình huống:

- Một trong những yếu tố gây khó khăn và thường gặp đó là tình huống trong quản trò, trò chơi. Người Quản trò giỏi là người đi xử lý tình huống thật tốt chứ không phải là người tạo ra tình huống để xử lý rồi thất bại.
- Xử lý tình huống trong quản trò, trò chơi một cách khéo léo, hay sẽ tạo ra sự vui tươi và niềm tin cho người chơi, người quản trò được tăng uy tín. Đôi lúc tình

huống được xử lý sẽ gây cười và không khí hào hứng một cách ngẫu nhiên.

PHẦN 2: chọn 1 trong 16 câu sau:

Câu 1 Dựa vào yếu tố tiếng vỗ tay Anh (chị) hãy trình bày 2 trò chơi

TRÒ CHƠI GỐC : TRỜI – ĐẤT - NƯỚC.

Cách chơi :

- Chọn một quần trò . Người chơi vừa vỗ tay vừa nói “ Trời – Đất – Nước ” . Bất thành lời quần trò nói “ Trời “ và chỉ một bạn nào đó , bạn này phải kể cho được 1 loài động vật sống trên trời (như : chim , cò , ...) . Nếu là “ Đất ” bạn bị chỉ định cũng phải kể tên một loài động vật sống trên mặt đất (như : cọp , beo , ... ” .

Luật chơi :

- Yêu cầu người chơi phải nêu được một loài vật ứng với mỗi vị trí . Bạn nào nói chậm hoặc trùng tên tên động vật đã nêu trước đó hoặc không đúng yêu cầu sẽ bị phạt .

CẢI BIẾN 1 : TRANG TRẠI GÀ .

Cách chơi :

- Chọn một quần trò . Người chơi vừa vỗ tay vừa nói “ Trang Trại Gà ” . Bất thành lời quần trò nói “ Gà trống ” và chỉ một bạn nào đó , bạn này phải bắt chước giả tiếng gá trống (ò ó o) , tương tự là gà mái (cục ta cục tác) , gà con (chiếp chiếp chiếp) .

Luật chơi :

- Giống trò chơi gốc .

CẢI BIẾN 2 : CÙNG LỰA TRÁI CÂY .

Cách chơi :

- Chọn một quần trò . Người chơi vừa vỗ tay vừa nói “ Chanh – Chuối – Chôm Chôm” . Bất thành lời quần trò nói “ Bạn mua chanh “ và chỉ một bạn nào đó , bạn này phải nói được đặc tính thường gặp của loại trái cây đó (như chanh là chua thì nói chua quá chua quá) , tương tự thì chuối (chát quá chát quá) , chôm chôm (ngọt quá ngọt quá) .

Luật chơi :

- Giống trò chơi gốc .

Câu 2 Dựa vào yếu tố bản mẫu tự latinh Anh (chị) hãy trình bày 2 trò chơi

TRÒ CHƠI GỐC: TÌM TRÁI CÂY CÓCHỮ CÁI

Số lượng: 20 – 30 bạn chia làm 2 đội

Cách chơi:

- Hai đội thi nhau tìm các loại quả có chữ 3 chữ cái.

Luật chơi:

- Nếu đội nào không tìm được loại quả trên cơ thể mình thì đội đó thua cuộc

CẢI BIÊN 1: MẶT – THƯ

Số lượng: 20 – 30 bạn chia làm 2 đội

Cách chơi:

- Đội 1 tìm trên cơ thể có vần “M” (vd: MẶT) thì Đội 2 sẽ hát vần cuối của Đội 1 tìm được (vd:Tôi là lá, tôi là hoa...) và Đội 2 tìm trên cơ thể vần M và đổi lại Đội 1.

Luật chơi:

- Nếu Đội nào không tìm được bài hát hay tập thể không cùng hát, và không tìm được vần “M” trên cơ thể thì đội đó sẽ thua cuộc.

CẢI BIÊN 2: THUA - HƯỞU

Số lượng: 20 – 30 bạn chia làm 2 đội

Cách chơi:

- Đội 1 tìm trên cơ thể có vần “T” (vd: Thận) thì Đội 2 sẽ tìm các con vật tương ứng với vần kế tiếp của vần “T” (Thận kế tiếp vần “ T” là “h” vd: heo). Đội 2 tìm và đổi lại Đội 1.

Luật chơi :

- Nếu đội nào không tìm được chữ kế tiếp của vần “T” và không tìm được vần “T” trong cơ thể thì xem như đội đó thua cuộc.

Câu 3 Dựa vào yếu tố thời gian Anh (chị) hãy trình bày 2 trò chơi

TRÒ CHƠI GỐC: “ĐOÁN NGHỀ NGHIỆP”

Cách chơi :

- Quản trò chia người chơi làm 2-3 đội , quản trò ghi tên một nghề vào tờ giấy, gọi từng đội lên bốc thăm, bốc trúng nghề nào thì đội bốc thăm được phải diễn tả nghề đó để các đội còn lại đoán xem đó là nghề gì.

Luật chơi :

- Chỉ được diễn tả bằng động tác, không dùng lời nói. Sau một thời gian quy định(tiếng đếm) mà đội kia không đoán được coi như thua.

CẢI BIÊN 1 : “ĐOÁN CON VẬT”

Cách chơi :

- Quản trò chia người chơi làm 2-3 đội , quản trò ghi tên một con vật vào tờ giấy, gọi từng đội lên bốc thăm, bốc trúng con vật nào thì đội bốc thăm được phải diễn tả con vật đó để các đội còn lại đoán xem đó là con gì.

Luật chơi :

- Chỉ được diễn tả bằng động tác, không dùng lời nói. Sau một thời gian quy định(tiếng đếm) mà đội kia không đoán được coi như thua.

CẢI BIÊN 2 : “ĐOÁN TÊN VẬT DỤNG TRONG GIA ĐÌNH”

Cách chơi :

- Quản trò chia người chơi làm 2-3 đội , quản trò ghi tên một vật dụng vào tờ giấy, gọi các đội lên bốc thăm, bốc trúng vật nào thì đội bốc thăm được phải diễn tả để các đội còn lại đoán xem đó là vật gì.

Luật chơi :

- Chỉ được diễn tả bằng động tác, không dùng lời nói. Sau một thời gian quy định(tiếng đếm) mà đội kia không đoán được coi như thua.

Câu 4 Dựa vào yếu tố phản xạ lời nói Anh (chị) hãy trình bày 2 trò chơi

TRÒ CHƠI GỐC: LÀM THEO LỜI TÔI

Cách chơi:

- Quản trò hướng dẫn các động tác ngắn, dài, cao, thấp cho vòng tròn, sau đó cố ý làm động tác lệch với lời nói. Người chơi chỉ được phép làm theo lời nói của quản trò.

Luật chơi:

- Ai làm theo những động tác sai của quản trò sẽ bị phạt.

CẢI BIÊN 1: PHI NGỰA

Cách chơi:

Bước 1:

- Quản trò đứng giữa vòng tròn, vừa hô vừa làm mẫu các động tác theo hiệu lệnh như:

- Xòe tay: tay trái ngửa ra

-Lên ngựa: đặt tay phải lên trên tay trái

- Ngựa phi: đánh lưởi kêu "tắc, tắc"
 - Ngựa dừng: vỗ tay 1 cái.
 - Sau đó, quản trò cố ý làm sai động tác để người chơi tập phản xạ theo lời nói.
- Bước 2: Để trò chơi gay cấn hơn, quản trò sẽ hoán đổi thứ tự của động tác so với hiệu lệnh.

Ví dụ:

- Xòe tay: đặt tay phải lên trên tay trái
- Lên ngựa: đánh lưởi kêu "tắc, tắc"
- Ngựa phi: vỗ tay 1 cái
- Ngựa dừng: tay trái ngửa ra
- Quản trò cần tăng dần tốc độ hô hiệu lệnh để người chơi phản xạ nhanh dần lên nhằm giúp trò chơi thêm vui nhộn.

Luật chơi:

Ai làm sai động tác qui định sẽ bị phạt.

CẢI BIÊN 2: NHANH TRÍ

Cách chơi:

Bước 1: Quản trò hướng dẫn 3 động tác: vỗ tay, cười, ngồi, sau đó cố ý làm sai động tác để thử tài phản xạ của người chơi.

Bước 2:Cũng với 3 động tác trên nhưng quản trò sẽ hoán chuyển thứ tự động tác so với khẩu lệnh.

Ví dụ:

- Vỗ tay: người chơi cười
- Cười: người chơi ngồi
- Ngồi: người chơi vỗ tay
- Cứ thế, quản trò tăng dần tốc độ hô khẩu lệnh để trò chơi thêm sinh động.

Luật chơi: Ai làm sai động tác so với qui định sẽ bị phạt.

Câu 5 Dựa vào yếu tố phản xạ hành động Anh (chị) hãy trình bày 2 trò chơi

TRÒ CHƠI GỐC:NỤ – NỞ – TÀN.

Cách chơi:

- Người tham gia trò chơi đứng xung quanh tạo thành vòng tròn,lập lại lời nói của quản trò và thực hiện động tác đúng theo lời nói đó(Người quản trò có thể nói sai lời nói của hành động đó)

- Giơ cánh tay phải lên cao với tầm mắt, sử dụng bàn tay phải là chính năm ngón chụm vào nhau, đưa các đầu ngón tay hướng lên cao: gọi là NỤ, năm ngón tay xòe rộng lòng bàn tay ngửa gọi là NỞ, năm ngón tay chụm vào nhau các đầu ngón tay hướng xuống dưới thấp gọi là TÀN. Khi chơi quần trò có thể thay đổi thứ tự nhằm giúp người chơi rèn luyện cách ứng xử nhanh qua trò chơi.

Ví dụ: "Nụ-Nở-Tàn; Nở-Tàn-Nụ; Tàn-Nụ-Nở".....

Luật chơi:

- Người thực hiện sai động tác so với lời yêu cầu của quần trò hoặc thực hiện động tác chậm so với những người cùng chơi khác thì xem như bị phạm vi và sẽ bị phạt.

CẢI BIÊN 1: CHÓ-GÀ-CÔNG.

Cách chơi:

- Tương tự trò chơi gốc, nhưng ta đổi các động tác của bàn tay thành hình Chó-Gà-Công. Giơ cánh tay lên cao ngang tầm mắt. Năm ngón tay chụm lại, các đầu ngón tay đưa ra phía trước giống hình đầu con chó gọi là Chó. Ngón tay cái và ngón tay trỏ chụm hờ vào nhau giống hình đầu con gà và ba ngón tay còn lại xòe ra giống hình đuôi con gà gọi là Gà. Ngón tay cái và ngón tay út chụm hờ vào nhau giống hình đầu con Công và ba ngón tay còn lại xòe ra giống hình đuôi con Công gọi là Công. Khi chơi quần trò có thể thay đổi thứ tự các từ.

Luật chơi:

- Tương tự như trò chơi gốc.

CẢI BIÊN 2: ĐẤT – BIỂN – TRỜI.

Cách chơi:

- Tương tự như trò chơi gốc, tuy nhiên ta có dấu hiệu như sau: một ngón tay chỉ xuống đất gọi là Đất, một ngón tay chỉ lên trời gọi là Trời, một ngón tay chỉ trước mặt gọi là Biển.

Luật chơi:

- Tương tự như trò chơi gốc.

Câu 6 Dựa vào yếu tố phản xạ bất chột Anh (chị) hãy trình bày 2 trò chơi

TRÒ CHƠI BẮN SÚNG “ ĐÙNG – Á ”

Cách chơi:

- Khi chơi quần trò giơ tay lên chỉ vào người chơi và cùng một lúc hô “Đùng” thì lúc đó tất cả người chơi sẽ hô to lên “Á” đồng thời bật người về phía sau hai tay giơ lên cao. Ngược lại, nếu người quần trò hô “Á !” thì ngay lúc đó tất cả người chơi cùng

lúc giờ cánh tay chỉ vào người quản trò và hô “Đùng”. Các bạn sẽ cùng đồng thanh trả lời hoặc bất kỳ một người chơi nào nếu người quản trò hỏi.

Luật chơi:

- Bạn phải trả lời thật nhanh nếu bạn trả lời chậm hoặc lúng túng thì lúc đó bạn sẽ bị phạt.

CẢI BIÊN 1: THIÊN – ĐỊA – NHÂN

Cách chơi:

- Người chơi đứng thành vòng tròn, vừa vỗ tay vừa hát. Quản trò đi vòng quanh trong vòng tròn và chỉ người nào thì người đó nói: “Nhân”; người bên trái nói: “Thiên” và người bên phải nói: “Địa”.

- Người quản trò có thể chỉ nhiều người cùng 1 lúc và đi quanh vòng tròn càng lúc càng nhanh để trò chơi càng lúc càng hấp dẫn.

Luật chơi:

- Thời gian trả lời được quy định là 1 giây. Người nào nói sai hay nói chậm sẽ bị vòng tròn phạt.

CẢI BIÊN 2: NÓI CÙNG ÂM

Cách chơi:

- Người chơi đứng thành vòng tròn và bắt các bài hát vui. Người quản trò đi vòng quanh trong vòng tròn và chỉ bất cứ người nào thì người đó nói tên 1 loại trái cây (hay tên 1 con vật) bất kỳ. Hai người 2 bên phải nói tên 1 loại trái cây (hay tên 1 con vật) khác có cùng âm đầu với loại trái cây (hay con vật) của người thứ nhất.

Ví dụ: Người thứ nhất nói: “Thỏ”, thì 2 người 2 bên có thể đáp là: “Trăn” và “Trâu”.

Luật chơi:

- Người quản trò đi mỗi lúc 1 nhanh hơn để tạo thêm sự hấp dẫn cho trò chơi. Thời gian trả lời là 1 giây, ai nói sai hay nói chậm sẽ phải hát 1 bài hát tặng vòng tròn.

Câu 7 Dựa vào yếu tố phản xạ giữa lời nói và hành động Anh (chị) hãy trình bày 2 trò chơi.

CÒ – CUA – CÁ

Cách chơi: Quy ước các động tác:

- Cò : Người ở giữa đưa cánh tay phải ra phía trước, các ngón tay khép lại mũi bàn tay hướng về phía trước làm mỏ cò. Hai người hai bên đứng bằng một chân trái và đưa hai cánh tay ra làm cánh. Cử động hai bàn tay lên xuống.
- Cua: Người ở giữa dùng hai cánh theo hình vòng cung, hai người bên hụp xuống.
- Cá : Người ở giữa nắm hai bàn tay, chĩa mũi tay hướng về phía trước. Hai người hai bên làm động tác uốn lượn.
- Quản trò sẽ chỉ bất chợt một nào đó trong vòng và hô trong ba tiếng đã quy định trước.

Luật chơi:

- Làm sai động tác so với lời nói quản trò, cũng như làm chậm xem như phạm luật.

CẢI BIÊN 2: ÔNG – BÀ – CHÁU

Cách chơi: Quy ước các động tác.

- Ông: Người ở giữa khom lưng, tay trái để sau lưng, hai người hai bên lấy tay phải làm động tác vuốt râu.
- Bà: Người ở giữa làm động tác khom lưng, tay trái để sau lưng, hai người hai bên lấy động tác cầm gậy và ho vài tiếng.
- Cháu: Người ở giữa hai tay khoanh lại đứng ở tư thế hiên ngang. Hai người hai bên đưa tay phải lên làm động tác giương chuột.
- Quản trò sẽ chỉ bất chợt một người nào đó trong vòng và hô trong ba tiếng đã quy định trước.

Luật chơi:

- Làm sai động tác so với lời nói của quản trò, cũng như làm chậm xem như phạm luật.

CẢI BIÊN 3: TRỜI – ĐẤT – BIỂN

Cách chơi: Quy ước các động tác

- Trời: Người ở giữa sẽ hô con đại bàng tay phải chụm lại đưa lên miệng mở đại bàng, hai người hai bên làm động tác vỗ cánh bay lên.
- Đất: Người ở giữa sẽ hô con vịt và hai bàn tay chụm lại đưa lên ngay miệng hô “cạp cạp”, hai người hai bên làm động tác vỗ cánh.
- Biển: Người ở giữa sẽ hô cá và làm động tác uốn lượn. Hai người hai bên làm động tác uốn lượn cả người.
- Quản trò sẽ chỉ bất chợt một người nào đó trong vòng và hô trong 3 tiếng đã quy định trước.

Luật chơi:

- Làm sai động tác so với lời nói của quản trò, cũng như làm chậm xem như phạm luật.

Câu 8 Dựa vào yếu tố vật dụng Anh (chị) hãy trình bày 2 trò chơi

TRÒ CHƠI GỐC: BỊT MẮT ĐỔ NƯỚC

Cách chơi:

- Người chơi được chia thành 2 đội. Mỗi đội 10 người được chia làm 2 nhóm: 5 người làm ngựa bị bịt mắt, 5 người còn lại được ngựa cõng và không bị bịt mắt sẽ dùng lời nói và động tác để hướng dẫn “ngựa” di chuyển để chuyển ca nước và đổ nước vào chai.
- Trước khi thi đấu, 2 đội xếp thành 2 hàng dọc (khoảng cách giữa 2 người là 2 mét). Ở mỗi hàng, 1 đầu có 1 thau đựng đầy nước đặt trên ghế đẩu, 1 đầu là 1 chai nước suối không đặt trên ghế đẩu (cách các cặp ngựa 1 mét).
- Khi có lệnh xuất phát, ngựa mù thứ nhất ngậm ca vào miệng và theo sự hướng dẫn của người cõng tiến lên mức nước trong thau, sau đó di chuyển chuyển cho cặp ngựa kế tiếp. Ca được chuyển và nhận bằng cách dùng răng ngậm ca. Cứ như vậy, ca nước được tiếp tục chuyển cho đến cặp ngựa cuối cùng. Cặp này có nhiệm vụ đổ nước trong ca vào chai sau đó chuyển ca về ngược lại để lấy thêm nước. Đội nào đổ nước đầy chai trước là đội thắng cuộc.

Luật chơi:

- Tuyệt đối không được dùng tay chuyển ca hoặc người cõng ngựa dùng tay đổ nước vào chai.
- Khi ca bị rơi, ca sẽ được đưa về cho cặp ngựa đầu mức nước và tiếp tục trò chơi.

CẢI BIÊN 1: BỊT MẮT ĐUA GIỮ NƯỚC TRONG CA

Cách chơi:

- Số lượng người chơi giống như trò “bịt mắt đổ nước”
- 5 cây cọc được dựng đứng cách nhau 1,5m.
- Trước khi thi đấu, 2 đội xếp thành 2 hàng dọc (khoảng cách 2 mét) đứng tại vạch xuất phát cách cây cọc đầu tiên 2m.
- Khi có lệnh xuất phát, ngựa mù đầu tiên sẽ ngậm ca đầy nước theo sự hướng dẫn của người cõng lần lượt đi lượn vòng qua các cây cọc. Qua khỏi cây cọc cuối cùng, cặp ngựa này được phép chạy thẳng về vạch xuất phát, chuyển ca nước cho cặp kế tiếp. Cặp này sẽ làm tương tự. Trò chơi cứ thế tiếp diễn cho đến hết cặp cuối cùng.

Đội nào di chuyển nhanh hơn mà nước trong ca còn nhiều hơn mức qui định sẽ thắng.

Luật chơi:

- Phải lượn vòng qua đủ các cây cọc.
- Nếu khi di chuyển bị rớt ca thì phải quay về thực hiện lại với ca nước được phép mức lại cho đầy.

CẢI BIÊN 2: BỊT MẮT GIÀNH DÉP

Cách chơi:

- Số lượng người chơi giống như trò “bịt mắt đổ nước”
- 11 chiếc dép được đặt ở những vị trí khác nhau, cách vạch xuất phát 5m.
- Trước khi thi đấu, 2 đội xếp thành 2 hàng dọc (khoảng cách 2 mét). Khi có lệnh xuất phát, ngựa mù đầu tiên sẽ di chuyển theo sự hướng dẫn của người cỡi để lấy 1 chiếc dép ở trên sân. Sau đó quay về, đựng cặp thứ 2 để cặp thứ 2 tiếp tục. Trò chơi cứ thế tiếp tục. Đội nào lấy được nhiều dép hơn sẽ thắng.

Luật chơi:

- Khi được đựng, cặp kế tiếp mới được xuất phát, nếu vi phạm thì chiếc dép mà cặp đó lấy về không được tính.

Câu 9 Dựa vào yếu tố âm thanh Anh (chị) hãy trình bày 2 trò chơi

TRÒ CHƠI GỐC: “LÀM THEO NHẠC TRƯỞNG”

Cách chơi:

- Trò chơi kết thành vòng tròn, người quản trò chia làm 4 nhóm và quy định: Nhóm 1 là tiếng trống “Tùng, tùng, tùng”; Nhóm 2 là tiếng chập cheng “xềng, xềng, xềng”; Nhóm 3 là tiếng la “oảng, oảng, oảng”; Nhóm 4 là tiếng “chiêng, chiêng, chiêng”. Người quản trò quy định chỉ tay bên trái tương ứng với tiếng trống, bên phải tương ứng với tiếng cheng, xuống đất tương ứng với tiếng la, lên trời tương ứng với tiếng chiêng, cứ thế quản trò chỉ huy dàn nhạc giao hưởng nhịp nhàng thành 01 bản hợp xướng.

Luật chơi:

- Nếu nhóm nào làm chậm, hoặc không đều, xem như vi phạm Luật chơi.

CẢI BIÊN 1: “GÀ-VỊT-BÒ- CỌP TRANH TÀI”

Cách chơi:

- Như trò chơi gốc nhưng trò chơi được chơi trong phòng (hoặc trên xe) được chia làm 4 nhóm, quản trò quy định:

- Nhóm 1 là tiếng vịt kêu “cạp, cạp, cạp ...”
 - Nhóm 2 là tiếng gà kêu “ ò ó o o ...”
 - Nhóm 3 là tiếng bò kêu “ ủa ủa ”
 - Nhóm 4 là tiếng cạp gằm “ừ ừ ừ ...”
- Quản trò đưa tay chỉ nhóm nào thì nhóm đó kêu lên tên của nhóm mình, kết hợp nhiều động tác nhanh chậm, thay đổi khác nhau nhịp nhàng thì rất hay.

Luật chơi:

- Nếu làm không đều, không nhịp nhàng thì phạm luật.

CẢI BIÊN 2: “DỰ BÁO THỜI TIẾT”

Cách chơi:

- Trò chơi được kết thành vòng tròn, quản trò quy định:
 - Ngã đầu qua bên phải là tiếng sấm “ầm, ầm, ầm”.
 - Bên trái là tiếng mưa rơi “ rào, rào, rào”.
 - Ngã đầu là tiếng mưa rơi “ ào, ào, ào”.
 - Ngã đầu về đằng sau là tiếng sấm “ ì ầm, ì ầm, ì ầm”

Luật chơi:

- Nếu người chơi làm không đều xem như vi phạm Luật chơi.

Câu 10 Dựa vào yếu tố băng reo Anh (chị) hãy trình bày 2 trò chơi

BA GIỌNG HÁT

Chọn câu hát vui “ yêu là yêu là yêu chúng mình yêu nhiều. Yêu là yêu là yêu chúng mình yêu quá ”

NĐK : Chia làm ba nhóm :

Nhóm 1 : Hát giọng thanh niên khoẻ khoắn

Nhóm 2 : hát giọng trung niên khàn khàn

Nhóm 3 : Hát giọng ông lão không ra tiếng

NĐK chỉ nhóm nào thì nhóm đó hát theo giọng của nhóm mình, có lúc hai giọng cùng hát. Có lúc ba giọng cùng hát với nhau, tùy sự linh động của NĐK

BẠN ƠI HÃY LÀM

CT cùng đồng thanh nói và làm theo các động tác của NĐK

“ Bạn ơi hãy làm :

Làm như thế này bạn nhé (làm động tác vui)

Đừng có làm sai (câu này có thể lặp lại nhiều lần)

Anh em họ cười”

Để trò chơi thêm vui, NĐK lưu ý điều khiển những động tác vui nhộn, thân mật (choàng vai, ôm eo....) hoặc những động tác ngộ nghĩnh và câu cuối có thể đọc “ Campuchia họ cười” hoặc tên một nước nào đó phù hợp với âm điệu.

SƯỚNG VUI

(Tương tự như “ cùng vui” và “ này bạn vui”)

NĐK hát và làm động tác mẫu, CT cũng làm theo.

“ Thấy sướng vui bạn vỗ đôi tay (vỗ hai cái)

Thấy sướng vui bạn muốn tỏ ra bạn vỗ đôi tay 9 vỗ tay hai cái)

Thấy sướng vui bạn muốn tỏ ra cho quanh đây thấy lòng bạn vui, bạn muốn tỏ ra bạn vỗ đôi tay (vỗ tay)

Câu 11 Dựa vào yếu tố cử chỉ điệu bộ Anh (chị) hãy trình bày 2 trò chơi

MÚA HAY

Cách chơi:

- Quản trò phổ biến trước trong bài hát “Con bướm vàng” làm các động tác sau:
 - + “Xoè đôi cánh” thì giơ ngang tay phải và chân trái.
 - + “Bướm bướm quay 3 vòng” thì tay phải và tay trái dang ra theo chiều dọc
 - + “Em ngồi trên” thì lắc mông qua trái, qua phải.

Quản trò cho hát bài “Con bướm vàng” đồng thời thực hiện các động tác vừa nêu.

Luật chơi:

- Nếu múa sai sẽ bị phạt.

Cải biên 2 : VƯỜN HOA XUÂN

Cách chơi:

- Quản trò phổ biến trước. Sử dụng bài hát “ Tôi là lá – Tôi là hoa”
 - + “ Tôi là lá” : cánh tay giơ cao, các ngón khép lại đồng thời du đưa qua lại.
 - + “ Tôi là hoa”: cánh tay giơ cao, các ngón tay hơi co lại để làm hoa.
 - + “ Tôi là hoa lá hoa mùa xuân” giơ tay lên cao làm nhanh thành hoa, lá, hoa.

Cách 1: Quản trò cho vòng tròn hát bài “ Tôi là lá, tôi là hoa” đồng thời thực hiện các động tác giơ tay(đã phổ biến). Và ngày càng tăng tốc độ.

Cách 2: Quản trò đến trước mặt người chơi và nói bất chợt các câu trong bài hát để người chơi làm các động tác vừa nêu.

Luật chơi:

- Nếu làm chậm hoặc sai các động tác đều bị phạt.

Cải biên 5:CHO XEM

Cách chơi:

-Sử dụng bài “ Cốc! Cốc! Cốc!”

+ Nếu là thỏ: đưa hai bàn tay lên đầu và vẫy vẫy.

+ Nếu là nai: đưa một bàn tay lên đỉnh đầu và chụm các đầu ngón tay lại với nhau.

+ Là lá la là lá la: làm động tác vui mắt.

Cách 1: Tất cả vòng tròn đều chơi.

+Quản trò nói: Cốc! Cốc! Cốc!

+ Người chơi: Ai gọi đó!

+ Quản trò: Nếu là thỏ (người chơi làm động tác)

+ Người chơi: thì cho xem tai (trả lời)

+ Quản trò: nếu là nai (người chơi làm động tác)

+ Người chơi: thì cho xem gạc (trả lời)

Cách 2:

+ Quản trò: đến từng người chơi hỏi bất ngờ “ Nếu là thỏ”

+ Người chơi trả lời “thì cho xem tai” đồng thời làm động tác.

Cứ như vậy hỏi nhiều người trong vòng tròn.

Luật chơi:

Làm chậm và sai động tác sẽ bị phạt.

Câu 12 Dựa vào yếu tố tiếng kêu Anh (chị) hãy trình bày 2 trò chơi

Trò chơi gốc: CỘC – CÁCH – TÙNG – CHENG

Cách chơi:

- Chia làm 4 nhóm: Nhóm 1: Cộc; Nhóm 2: Cách; Nhóm 3: Tùng; Nhóm 4: Cheng

- Quản trò chỉ vào nhóm nào thì nhóm đó hô to tên của nhóm mình.

- Giả sử Quản trò chỉ nhóm 1 thì nhóm 1 hô: Cộc; chỉ Nhóm 2 thì nhóm 2 hô Cách; chỉ nhóm 4 thì nhóm 4 hô Cheng... cứ như thế quản trò chỉ nhóm nào thì nhóm đó phải hô đồng thanh. Quản trò có thể chỉ một nhóm nhiều lần hoặc nhiều nhóm .

Luật chơi:

- Phải đáp đúng, đáp nhanh, nếu nhóm nào thực hiện không đồng thanh hoặc làm chậm cũng thua.

Cải biên 1: KÊU CẮC CÙM CUM

Cách chơi:

- Chia làm 4 nhóm: Nhóm 1:Kêu; Nhóm 2:Cắc; Nhóm 3:Cùm; Nhóm 4: Cum
- Quản trò chỉ vào nhóm nào thì nhóm đó hô to tên của nhóm mình vừa hô vừa ngồi xuống.
- Giả sử Quản trò chỉ nhóm 1 thì nhóm 1 hô: “Kêu” và từ từ ngồi xuống. Tương tự chỉ Nhóm 2, nhóm 3, nhóm 4 ... quản trò chỉ nhóm nào thì nhóm đó phải hô đồng thanh và từ từ ngồi xuống. - Quản trò có thể chỉ một nhóm nhiều lần hoặc nhiều nhóm .

Luật chơi:

- Nhóm nào làm chậm và không đồng thanh thì bị phạt hoặc xử thua.

Cải biên 2:ĐỒ – RÊ – MI – FA

Cách chơi:

- Chia làm 4 nhóm: Nhóm 1: Đồ; Nhóm 2:Rê; Nhóm 3:Mi; Nhóm 4: Fa
- Quản trò chỉ vào nhóm nào thì nhóm đó hô to tên của nhóm mình và đồng thời gọi tên nhóm khác.
- Giả sử Quản trò chỉ nhóm 1 thì nhóm 1 hô: “Đồ ... Fa”; Nhóm Fa sẽ hô to “ Fa ... Mi” và lần lượt như vậy cho đến hết cuộc chơi.

Luật chơi:

- Phải đáp nhanh, đúng, nếu nhóm nào không thực hiện đúng sẽ thua hoặc bị phạt.

Câu 13 Dựa vào yếu tố màu sắc (đối lập) Anh (chị) hãy trình bày 2 trò chơi

TRÒ CHƠI GỐC: THỤT - THÒ

Cách chơi:

- Quản trò hô bắt chột, mọi người phải làm theo lời nói của người quản trò
 - Thụt : ta làm thụt tay xuống .
 - Thò : đưa thẳng tay lên trời .

- Số lượng người chơi : không giới hạn

Luật chơi :

- Vòng tròn làm theo lời nói của quản trò, không làm theo hành động của người quản trò. Ai làm sai bị phạt .

CẢI BIÊN 1 : ĐI - ĐỨNG

Cách chơi:

- Quản trò hô bắt chợt, mọi người phải làm theo lời nói của người quản trò
 - Đi : thì ta đưa hai bàn tay lên xuống .
 - Đứng : ta để hai bàn tay đứng im .
 - Số lượng người chơi : không giới hạn

Luật chơi :

- Vòng tròn làm theo lời nói của quản trò, không làm theo hành động của người quản trò. Ai làm sai bị phạt .

CẢI BIÊN 2: CAO - THẤP

Cách chơi:

- Quản trò hô bắt chợt, mọi người phải làm theo lời nói của người quản trò
 - Cao : ta đưa bàn tay trái xuống dưới, bàn tay phải lên cao
 - Thấp : thì ta đưa bàn tay trái xuống dưới, bàn tay phải lên cao nhưng ngắn hơn
 - Số lượng người chơi : không giới hạn

Luật chơi :

- Vòng tròn làm theo lời nói của quản trò, không làm theo hành động của người quản trò. Ai làm sai bị phạt .

Câu 14 Dựa vào yếu tố địa điểm Anh (chị) hãy trình bày 2 trò chơi

TRÒ CHƠI GỐC: ĐẤT – BIỂN – TRỜI

Cách chơi:

- Quản trò chỉ bất cứ người nào trong vòng tròn và nói “Biển”
- Người được chỉ lập tức kể tên một loại động vật ở biển .
- Tương tự nói “Đất” thì người được chỉ phải kể tên động vật ở trên cạn.
- “Trời” thì kể ngay động vật ở trên trời , bay được.

Luật chơi:

- Nói sai , nói chậm , lặp lại tên loài vật đã kể rồi thì xem như vi phạm.

CẢI BIÊN 3: Á - ÂU - PHI

Cách chơi:

- Quản trò chỉ bất cứ người nào trong vòng tròn và nói “Á”
- Người được chỉ lập tức kể tên một đất nước ở Châu Á.
- Tương tự nói “ÂU” thì người được chỉ phải kể tên một đất nước ở Châu Âu.
- Tương tự nói “PHI” thì người được chỉ phải kể tên một đất nước ở Châu Phi.

Luật chơi:

- Nói sai , nói chậm , lặp lại tên đất nước của 3 Châu lục đã kể rồi thì xem như vi phạm.

CẢI BIÊN 4: BẮC – TRUNG - NAM

Cách chơi:

- Quản trò chỉ bất cứ người nào trong vòng tròn và nói “BẮC”
- Người được chỉ lập tức kể tên một địa danh (ở miền Bắc Việt Nam).
- Tương tự nói “TRUNG” thì người được chỉ phải kể tên một địa danh (ở miền Trung Việt Nam)
- “NAM” thì kể tên một địa danh (ở miền Nam Việt Nam) .

Luật chơi:

- Nói sai , nói chậm , lặp lại tên địa danh của ba miền đã kể rồi thì xem như vi phạm.

Câu 15 Dựa vào yếu tố môi trường sống (câu chuyện) Anh (chị) hãy trình bày 2 trò chơi

CÂU CHUYỆN GỐC: ANH TIỂU PHU VỚI CÁI RÌU

- Một buổi sáng đẹp trời, anh tiểu phu đi đốn củi. Cái cây mà anh tiểu phu đốn lại nằm cạnh 1 cái giếng. Khi đốn củi, chẳng may sao lưỡi rìu **sắt** của anh lỏng cán rồi rơi xuống sông. Thế là anh tiểu phu ngồi khóc tức tưởi, bực hiên lên hỏi: “Vì sao người khóc?” Anh tiểu phu trả lời: “Con chỉ có cái rìu **bạc** để nuôi thân thế mà bây giờ nó rơi xuống giếng rồi, con còn biết sống sao”. Bực an ủi anh tiểu phu rồi hứa tìm cho anh cây rìu **sắt** bị đánh rơi đó. Một lát sau, bực hiên lên trên tay là một cây rìu bằng **bạc**. Anh tiểu phu nói không phải nên ông bực hiên tìm cây rìu **bạc** khác, bực hiên xuống giếng và hiện lên với trên tay là cây rìu bằng **vàng** và **bạc**. Ông nói:

“Lần này xuống thì rìu **sắt** không thấy, chỉ thấy rìu **vàng** và **bạc** thôi con hãy giữ lấy”. Anh tiểu phu nói không phải nhưng bụt biến mất chỉ để lại cho Anh tiểu phu là hai cây rìu **vàng** và **bạc**, còn cây rìu **sắt** thì mất tiêu.

Cách chơi:

- Trước khi chơi, quản trò yêu cầu vòng tròn kết 3 người thành 1 nhóm (một người là vàng, một người là bạc, người còn lại

Quản trò

Người chơi

Kể từ đầu câu chuyện đến lúc Hai người kia phải làm kiểu có nhắc đến lưỡi rìu **bạc**. khiêng người phân công làm **bạc** lên.

- Cứ như thế cho đến hết câu chuyện

Luật chơi:

- Nếu khiêng không kịp thì lưỡi rìu đó sẽ rơi lại xuống giếng, lúc đó nhóm đó sẽ bị phạt.

CẢ BIÊN 1: ĐI CHƠI

- Hôm nay là ngày chủ nhật, **ba** chở **em** và **mẹ** đi chơi. **Em** được ngồi trước, **mẹ** ngồi sau. **Ba** chở cả nhà đi Sài Gòn ăn kem, ăn xong **mẹ** muốn đi chợ Bến Thành sắm đồ cho **em** nhưng **ba** không chịu, **ba** chở **em** và **mẹ** đi Thảo Cầm Viên chơi. Vào công viên **em** thích đi xem khỉ, cạp và rất nhiều thú. **Ba** thì xem công trình đang sửa, **mẹ** thì không thích xem chỉ ngồi một chỗ thôi. Chơi cả ngày, **ba** chở cả nhà đi ăn phở rồi chở **em** và **mẹ** về nhà.

Cách chơi:

- Khi quản trò kể đến chữ ba, mẹ, em thì hai người còn lại sẽ công người được quản trò nhắc đến.

Luật chơi:

- Nếu như công không kịp sẽ bị lạc giữa Sài Gòn. Lúc đó người chơi sẽ bị bắt.

CẢ BIÊN 2: GIA ĐÌNH ĐI CHỢ TẾT

- Gia đình nhà Mai đi chợ tết. Có ba nè, có ngoại nè, có mẹ nè, có dì nè. Mẹ thì thích mua hoa, còn dì thích mua dưa chưng tết, còn Mai thì thích, Mai thích, Mai thích gì nhỉ? À, ngoại thích bánh chưng, Mai thì cũng thích bánh chưng luôn. Còn bố, bố nói bố chỉ thích gừng gì mẹ thích thôi.

Cách chơi:

- Khi người quản trò kể đến chữ Mai, bố, mẹ thì hai người còn lại sẽ nựng má người được quản trò nhắc đến.

Luật chơi:

- Nếu nựng má người đó mà nựng không được thì sẽ bị phạt.

Câu 16 Dựa vào yếu tố điều kiện cơ quan trên cơ thể Anh (chị) hãy trình bày 2 trò chơi

TÌM “ CÁI ” TRÊN CƠ THỂ NGƯỜI

Cách chơi :

- Tìm trên cơ thể người bộ phận nào có chữ đầu tiên là “ cái ” kể ra.
 - Ví dụ : Cái bụng, cái mông, cái rốn.....

Luật chơi :

- Chia làm hai đội thi đua với nhau, đội nào tìm được nhiều thì thắng.

Cải biên 04 : TÌM “ CON ” TRÊN CƠ THỂ NGƯỜI

Cách chơi :

- Tìm trên cơ thể người bộ phận nào có chữ đầu tiên là “ con ” kể ra.
 - Ví dụ : Con mắt, con tim, con người.....

Luật chơi :

- Chia làm hai đội thi đua với nhau, đội nào tìm được nhiều thì thắng

Cải biên 05 : TÌM “ DẤU HUYỀN ” TRÊN CƠ THỂ NGƯỜI

Cách chơi :

- Tìm trên cơ thể người bộ phận nào có chữ liên quan đến “ dấu huyền ” kể ra.
 - Ví dụ : Đầu, Minh, Lòng.....

Luật chơi :

- Chia làm hai đội thi đua với nhau, đội nào tìm được nhiều thì thắng

PHẦN 3: chọn 1 trong 16 câu sau:

ĐÁP ÁN CHO 16 CÂU CỦA PHẦN III:

1. Đặt vấn đề cho các giả thiết đâu là nên, đâu là không nên, đâu là cần, đâu là đủ; giả thiết nào có tính chất khả thi, giả thiết nào mang hiệu quả tác động nhanh, giả thiết nào mang lại tiết kiệm lợi ích
2. Phân tích đặt tình huống vào các bối cảnh của nhân vật với nội dung, hình thức, môi trường, thời gian,....

3. Chứng minh các ý tưởng đặt ngược lại các tình huống để so sánh các tính chất giáo dục rèn luyện mỹ thuật, nghệ thuật...
4. Bài học kinh nghiệm dành riêng cho bản thân.

Câu 1. Cho tình huống như sau:

“Trong đêm lửa trại, người hoạt náo viên – Hướng dẫn viên trong quá trình tổ chức trò chơi sinh hoạt tập thể cho khách du lịch của mình thì một nhóm đoàn khách du lịch khác sinh hoạt bên cạnh có âm thanh, lời ca, trò chơi sinh hoạt làm gây ảnh hưởng, chi phối đoàn khách du lịch của mình. Anh (chị) xử lý tình huống này như thế nào?

Câu 2 Cho tình huống như sau:

“Trong đêm lửa trại, người hoạt náo viên – Hướng dẫn viên đã tập hợp đoàn khách du lịch của mình thành vòng tròn để tổ chức sinh hoạt trò chơi. Trong vòng tròn cho nhiều côn trùng. Anh (chị) xử lý tình huống này như thế nào?

Câu 3 Cho tình huống như sau:

“Trong đêm lửa trại, người hoạt náo viên – Hướng dẫn viên đã tập hợp đoàn khách du lịch của mình thành vòng tròn để tổ chức sinh hoạt trò chơi. Trong vòng tròn cho nhiều ổ kiến lửa. Anh (chị) xử lý tình huống này như thế nào?

Câu 4 Cho tình huống như sau:

“Hành trình trên xe xuất phát đến địa điểm tham quan du lịch. Người hoạt náo viên – Hướng dẫn viên trên xe luôn có nhiều loại hình (trò chơi: hát, karaoke, kể chuyện, xem phim....) để tạo ra bầu không khí cho khách. Lúc này có nhiều khách chọn nhiều loại hình giải trí cùng một lúc. Anh (chị) xử lý tình huống này như thế nào?

Câu 5 Cho tình huống như sau:

“Trong đêm lửa trại, người hoạt náo viên – Hướng dẫn viên đã tập hợp đoàn khách du lịch của mình thành vòng tròn để tổ chức sinh hoạt trò chơi. Trong vòng tròn cho nhiều mùi hôi (phân bò, trâu...). Anh (chị) xử lý tình huống này như thế nào?

Câu 6 Cho tình huống như sau:

“Trong đêm lửa trại, người hoạt náo viên – Hướng dẫn viên đã tập hợp đoàn khách du lịch của mình thành vòng tròn để tổ chức sinh hoạt trò chơi. Trong vòng tròn cho nhiều tiếng kêu (cóc, ếch, tắc kè, ễnh ương...) làm khách khó chịu. Anh (chị) xử lý tình huống này như thế nào?

Câu 7 Cho tình huống như sau:

“Trong đêm lửa trại, người hoạt náo viên – Hướng dẫn viên đã tập hợp đoàn khách du lịch của mình thành vòng tròn để tổ chức sinh hoạt trò chơi. Trong thời gian lửa trại trời đổ các hạt mưa nặng dần. Anh (chị) xử lý tình huống này như thế nào?

Câu 8 Cho tình huống như sau:

“Trong đêm lửa trại, người hoạt náo viên – Hướng dẫn viên đã tập hợp đoàn khách du lịch của mình thành vòng tròn để tổ chức sinh hoạt trò chơi. Trong vòng tròn bỗng có một thành viên ngất xỉu. Anh (chị) xử lý tình huống này như thế nào?”

Câu 9 Cho tình huống như sau:

“Trong đêm lửa trại, người hoạt náo viên – Hướng dẫn viên đã tập hợp đoàn khách du lịch của mình thành vòng tròn để tổ chức sinh hoạt trò chơi. Trong vòng tròn có một em bé thất lạc (gia đình gọi giúp đỡ). Anh (chị) xử lý tình huống này như thế nào?”

Câu 10 Cho tình huống như sau:

“Trong đêm lửa trại, người hoạt náo viên – Hướng dẫn viên đã tập hợp đoàn khách du lịch của mình thành vòng tròn để tổ chức sinh hoạt trò chơi. Trong đoàn có một vị khách nam say rượu quậy làm ảnh hưởng đến tập thể. Anh (chị) xử lý tình huống này như thế nào?”

Câu 11 Cho tình huống như sau:

“Trong đêm lửa trại, người hoạt náo viên – Hướng dẫn viên đã tập hợp đoàn khách du lịch của mình thành vòng tròn để tổ chức sinh hoạt trò chơi. Trong lúc sinh hoạt lửa trại có một vị khách đi cùng đoàn tự làm quản trò. Anh (chị) xử lý tình huống này như thế nào?”

Câu 12 Cho tình huống như sau:

“Trong đêm lửa trại, người hoạt náo viên – Hướng dẫn viên đã tập hợp đoàn khách du lịch của mình thành vòng tròn để tổ chức sinh hoạt trò chơi. Trong lúc sinh hoạt bỗng cúp điện đột ngột. Anh (chị) xử lý tình huống này như thế nào?”

Câu 13 Cho tình huống như sau:

“Trong đêm lửa trại, người hoạt náo viên – Hướng dẫn viên đã tập hợp đoàn khách du lịch của mình thành vòng tròn để tổ chức sinh hoạt trò chơi. Tại nơi sinh hoạt có đến 2 đoàn cùng đốt lửa trại cùng thời gian. Anh (chị) xử lý tình huống này như thế nào?”

Câu 14 Cho tình huống như sau:

“Trong đêm lửa trại, người hoạt náo viên – Hướng dẫn viên đã tập hợp đoàn khách du lịch của mình thành vòng tròn để tổ chức sinh hoạt trò chơi. Trong lúc sinh hoạt một vị khách nữa mất ví (cần giúp đỡ). Anh (chị) xử lý tình huống này như thế nào?”

Câu 15 Cho tình huống như sau:

“Trong đêm lửa trại, người hoạt náo viên – Hướng dẫn viên đã tập hợp đoàn khách du lịch của mình thành vòng tròn để tổ chức sinh hoạt trò chơi. Trong khi đốt lửa, lửa tắt hẳn đi gây náo động cho đoàn. Anh (chị) xử lý tình huống này như thế nào?”

Câu 16 Cho tình huống như sau:

“Trong đêm lửa trại, người hoạt náo viên – Hướng dẫn viên đã tập hợp đoàn khách du lịch của mình thành vòng tròn để tổ chức sinh hoạt trò chơi. Trong lúc sinh hoạt có nhiều du khách nhàm chán không muốn hợp tác. Anh (chị) xử lý tình huống này như thế nào?

NỘI DUNG ĐỀ THI

PHẦN 1: chọn 1 trong 16 câu sau:

Câu 1. Là một hoạt náo viên – Hướng dẫn viên du lịch, anh (chị) hãy trình bày và phân tích các bước tổ chức trò chơi sinh hoạt tập thể đối với khách du lịch.

Câu 2. Là một hoạt náo viên – Hướng dẫn viên du lịch, anh (chị) hãy trình bày và phân tích: ý nghĩa, mục đích, vai trò, tác dụng của trò chơi sinh hoạt tập thể đối với khách du lịch.

Câu 3. Là một hoạt náo viên – Hướng dẫn viên du lịch, anh (chị) hãy trình bày và phân tích: những yếu tố cần có và cần tránh của người quản trò.

Câu 4. Là một hoạt náo viên – Hướng dẫn viên du lịch, anh (chị) hãy trình bày và phân tích các loại hình trò chơi sinh hoạt tập thể (ví dụ: trò chơi nhỏ, lớn, trò chơi dân gian, các game show....) để chứng minh thấy được trò chơi sinh hoạt tập thể có giá trị: vui chơi giải trí đồng thời có giáo dục và rèn luyện ... đối với khách du lịch.

Câu 5 . Là một hoạt náo viên – Hướng dẫn viên du lịch, anh (chị) hãy trình bày và phân tích giá trị vui chơi giải trí đối với khách du lịch.

Câu 6 . Là một hoạt náo viên – Hướng dẫn viên du lịch, anh (chị) hãy trình bày và phân tích khái niệm trò chơi nhỏ- trò chơi lớn . Cho ví dụ

Câu 7. Là một hoạt náo viên – Hướng dẫn viên du lịch, anh (chị) hãy trình bày và phân tích giai đoạn nào quan trọng nhất trong 3 giai đoạn của phương pháp tổ chức trò chơi đối với khách du lịch.

Câu 8. Là một hoạt náo viên – Hướng dẫn viên du lịch, anh (chị) hãy trình bày và phân tích những đặc điểm của trò chơi sinh hoạt tập thể đối với khách du lịch. Cho ví dụ

Câu 9 Là một hoạt náo viên – Hướng dẫn viên du lịch, anh (chị) hãy trình bày và phân tích phân loại trò chơi dựa trên cơ sở nào ? Ví dụ 2 cách phân loại.

Câu 10 Là một hoạt náo viên – Hướng dẫn viên du lịch, anh (chị) hãy trình bày và phân tích các tính chất của người quản trò đối với khách du lịch.

Câu 11 Là một hoạt náo viên – Hướng dẫn viên du lịch, anh (chị) hãy trình bày và phân tích hình phạt trong trò chơi được xem là một trò chơi nhỏ. Đúng hay Sai. Giải thích

Câu 12 Là một hoạt náo viên – Hướng dẫn viên du lịch, anh (chị) hãy trình bày và phân tích các bước tổ chức trò chơi sinh hoạt tập thể đối với khách du lịch.

Câu 13 Là một hoạt náo viên – Hướng dẫn viên du lịch, anh (chị) hãy trình bày và phân tích các hình thức trò chơi nào để giúp khách du lịch thay đổi về mặt hành vi, nhận thức, thái độ.

Câu 14 Là một hoạt náo viên – Hướng dẫn viên du lịch, anh (chị) hãy trình bày và phân tích trò chơi sinh hoạt tập thể trò chơi sinh hoạt cộng đồng giống nhau ở chỗ nào ?

Câu 15 Là một hoạt náo viên – Hướng dẫn viên du lịch, anh (chị) hãy trình bày và phân tích các đặc điểm của trò chơi dân gian cho ví dụ.

Câu 16 Là một hoạt náo viên – Hướng dẫn viên du lịch, anh (chị) hãy trình bày và phân tích những hình thức dí dỏm của người quản trò đối với khách du lịch.

PHẦN 2: chọn 1 trong 16 câu sau:

Câu 1 Dựa vào yếu tố tiếng vỗ tay Anh (chị) hãy trình bày 2 trò chơi

Câu 2 Dựa vào yếu tố bản mẫu tự latinh Anh (chị) hãy trình bày 2 trò chơi

Câu 3 Dựa vào yếu tố thời gian Anh (chị) hãy trình bày 2 trò chơi

Câu 4 Dựa vào yếu tố phản xạ lời nói Anh (chị) hãy trình bày 2 trò chơi

Câu 5 Dựa vào yếu tố phản xạ hành động Anh (chị) hãy trình bày 2 trò chơi

Câu 6 Dựa vào yếu tố phản xạ bất chợt Anh (chị) hãy trình bày 2 trò chơi

Câu 7 Dựa vào yếu tố phản xạ giữa lời nói và hành động Anh (chị) hãy trình bày 2 trò chơi

Câu 8 Dựa vào yếu tố vật dụng Anh (chị) hãy trình bày 2 trò chơi

Câu 9 Dựa vào yếu tố âm thanh Anh (chị) hãy trình bày 2 trò chơi

Câu 10 Dựa vào yếu tố cử chỉ Anh (chị) hãy trình bày 2 trò chơi

Câu 11 Dựa vào yếu tố điệu bộ Anh (chị) hãy trình bày 2 trò chơi

Câu 12 Dựa vào yếu tố tiếng kêu Anh (chị) hãy trình bày 2 trò chơi

Câu 13 Dựa vào yếu tố màu sắc Anh (chị) hãy trình bày 2 trò chơi

Câu 14 Dựa vào yếu tố địa điểm Anh (chị) hãy trình bày 2 trò chơi

Câu 15 Dựa vào yếu tố môi trường sống Anh (chị) hãy trình bày 2 trò chơi

Câu 16 Dựa vào yếu tố điều kiện cơ quan trên cơ thể Anh (chị) hãy trình bày 2 trò chơi

PHẦN 3: chọn 1 trong 16 câu sau:

Câu 1. Cho tình huống như sau:

“Trong đêm lửa trại, người hoạt náo viên – Hướng dẫn viên trong quá trình tổ chức trò chơi sinh hoạt tập thể cho khách du lịch của mình thì một nhóm đoàn khách du lịch khác sinh hoạt bên cạnh có âm thanh, lời ca, trò chơi sinh hoạt làm gây ảnh hưởng, chi phối đoàn khách du lịch của mình. Anh (chị) xử lý tình huống này như thế nào?

Câu 2 Cho tình huống như sau:

“Trong đêm lửa trại, người hoạt náo viên – Hướng dẫn viên đã tập hợp đoàn khách du lịch của mình thành vòng tròn để tổ chức sinh hoạt trò chơi. Trong vòng tròn cho nhiều côn trùng. Anh (chị) xử lý tình huống này như thế nào?

Câu 3 Cho tình huống như sau:

“Trong đêm lửa trại, người hoạt náo viên – Hướng dẫn viên đã tập hợp đoàn khách du lịch của mình thành vòng tròn để tổ chức sinh hoạt trò chơi. Trong vòng tròn cho nhiều ổ kiến lửa. Anh (chị) xử lý tình huống này như thế nào?

Câu 4 Cho tình huống như sau:

“Hành trình trên xe xuất phát đến địa điểm tham quan du lịch. Người hoạt náo viên – Hướng dẫn viên trên xe luôn có nhiều loại hình (trò chơi: hát, karaoke, kể chuyện, xem phim...) để tạo ra bầu không khí cho khách. Lúc này có nhiều khách chọn nhiều loại hình giải trí cùng một lúc. Anh (chị) xử lý tình huống này như thế nào?

Câu 5 Cho tình huống như sau:

“Trong đêm lửa trại, người hoạt náo viên – Hướng dẫn viên đã tập hợp đoàn khách du lịch của mình thành vòng tròn để tổ chức sinh hoạt trò chơi. Trong vòng tròn cho nhiều mùi hôi (phân bò, trâu...). Anh (chị) xử lý tình huống này như thế nào?

Câu 6 Cho tình huống như sau:

“Trong đêm lửa trại, người hoạt náo viên – Hướng dẫn viên đã tập hợp đoàn khách du lịch của mình thành vòng tròn để tổ chức sinh hoạt trò chơi. Trong vòng tròn cho nhiều tiếng kêu (cóc, ếch, tắc kè, ễnh ương...) làm khách khó chịu. Anh (chị) xử lý tình huống này như thế nào?

Câu 7 Cho tình huống như sau:

“Trong đêm lửa trại, người hoạt náo viên – Hướng dẫn viên đã tập hợp đoàn khách du lịch của mình thành vòng tròn để tổ chức sinh hoạt trò chơi. Trong thời gian lửa trại trời đổ các hạt mưa nặng dần. Anh (chị) xử lý tình huống này như thế nào?

Câu 8 Cho tình huống như sau:

“Trong đêm lửa trại, người hoạt náo viên – Hướng dẫn viên đã tập hợp đoàn khách du lịch của mình thành vòng tròn để tổ chức sinh hoạt trò chơi. Trong vòng tròn bỗng có một thành viên ngắt xiu. Anh (chị) xử lý tình huống này như thế nào?”

Câu 9 Cho tình huống như sau:

“Trong đêm lửa trại, người hoạt náo viên – Hướng dẫn viên đã tập hợp đoàn khách du lịch của mình thành vòng tròn để tổ chức sinh hoạt trò chơi. Trong vòng tròn có một em bé thất lạc (gia đình gọi giúp đỡ). Anh (chị) xử lý tình huống này như thế nào?”

Câu 10 Cho tình huống như sau:

“Trong đêm lửa trại, người hoạt náo viên – Hướng dẫn viên đã tập hợp đoàn khách du lịch của mình thành vòng tròn để tổ chức sinh hoạt trò chơi. Trong đoàn có một vị khách nam say rượu quậy làm ảnh hưởng đến tập thể. Anh (chị) xử lý tình huống này như thế nào?”

Câu 11 Cho tình huống như sau:

“Trong đêm lửa trại, người hoạt náo viên – Hướng dẫn viên đã tập hợp đoàn khách du lịch của mình thành vòng tròn để tổ chức sinh hoạt trò chơi. Trong lúc sinh hoạt lửa trại có một vị khách đi cùng đoàn tự làm quản trò. Anh (chị) xử lý tình huống này như thế nào?”

Câu 12 Cho tình huống như sau:

“Trong đêm lửa trại, người hoạt náo viên – Hướng dẫn viên đã tập hợp đoàn khách du lịch của mình thành vòng tròn để tổ chức sinh hoạt trò chơi. Trong lúc sinh hoạt bỗng cúp điện đột ngột. Anh (chị) xử lý tình huống này như thế nào?”

Câu 13 Cho tình huống như sau:

“Trong đêm lửa trại, người hoạt náo viên – Hướng dẫn viên đã tập hợp đoàn khách du lịch của mình thành vòng tròn để tổ chức sinh hoạt trò chơi. Tại nơi sinh hoạt có đến 2 đoàn cùng đốt lửa trại cùng thời gian. Anh (chị) xử lý tình huống này như thế nào?”

Câu 14 Cho tình huống như sau:

“Trong đêm lửa trại, người hoạt náo viên – Hướng dẫn viên đã tập hợp đoàn khách du lịch của mình thành vòng tròn để tổ chức sinh hoạt trò chơi. Trong lúc

sinh hoạt một vị khách nữa mất ví (cần giúp đỡ). Anh (chị) xử lý tình huống này như thế nào?

Câu 15 Cho tình huống như sau:

“Trong đêm lửa trại, người hoạt náo viên – Hướng dẫn viên đã tập hợp đoàn khách du lịch của mình thành vòng tròn để tổ chức sinh hoạt trò chơi. Trong khi đốt lửa, lửa tắt hẳn đi gây náo động cho đoàn. Anh (chị) xử lý tình huống này như thế nào?

Câu 16 Cho tình huống như sau:

“Trong đêm lửa trại, người hoạt náo viên – Hướng dẫn viên đã tập hợp đoàn khách du lịch của mình thành vòng tròn để tổ chức sinh hoạt trò chơi. Trong lúc sinh hoạt có nhiều du khách nhàm chán không muốn hợp tác. Anh (chị) xử lý tình huống này như thế nào?

HẾT